

Số: 160/BC-KN

Cà Mau, ngày 12 tháng 09 năm 2025

BÁO CÁO THÁNG 09
Từ ngày 15/08/2025 đến ngày 12/09/2025

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TRONG THÁNG

1. TÌNH HÌNH CHUNG

- Chỉ đạo các trạm Khuyến nông, cán bộ Khuyến nông cơ sở các xã, phường thị trấn tiếp tục theo dõi chặt tình hình diễn biến của thời tiết để hướng dẫn cho người dân các biện pháp khắc phục những biến động của môi trường, bệnh xảy ra trên tôm nuôi; thường xuyên theo dõi và nắm tình hình dịch bệnh trên các đối tượng nuôi để có giải pháp chỉ đạo kịp thời.

- Hướng dẫn người dân một số biện pháp chủ động sản xuất trong mùa mưa; các biện pháp rửa mặn chuẩn bị cho canh tác lúa tôm; các biện pháp kỹ thuật sản xuất cho vụ lúa Hè thu.

2. CHƯƠNG TRÌNH KHUYẾN NÔNG ĐỊA PHƯƠNG

2.1. Công tác tuyên truyền

- *In tài liệu kỹ thuật*

+ Quy mô: 15.000 quyển

+ Kết quả thực hiện: Đã phối hợp nhà in, in ấn 15.000 quyển gồm 12 đầu tài liệu, đạt 100% kế hoạch.

- *In sổ tay khuyến nông*

+ Quy mô: 500 cuốn

+ Kết quả thực hiện: Đang phối hợp nhà in để in ấn.

- *Thực hiện chuyên đề “Kinh tế thủy sản”, “Bạn nhà nông” trên sóng PTTH*

+ Quy mô: 26 chuyên đề

+ Kết quả thực hiện: Trong tháng thực hiện 01 chuyên đề “Bạn nhà nông” 01 chuyên đề “Kinh tế thủy sản” nội dung: “*Triển khai quy định sên vét, cải tạo sinh bùn, ao đầm nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Cách quản lý môi trường ao nuôi, xử lý nước, phòng bệnh gan tụy, phân trắng trong nuôi tôm STC*”; Chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh lúa Hè Thu giai đoạn cuối vụ; Quản lý dịch bệnh trên heo, gà trong mùa mưa”. Lũy kế thực hiện 16/26 kỳ, đạt 61 % kế hoạch.

- *Chuyên mục Nông nghiệp và Môi trường*



+ Quy mô: 52 chuyên mục

+ Kết quả thực hiện: Trong tháng thực hiện 04 chuyên mục nội dung “*Sử dụng phân bón và thuốc BVTV an toàn, hiệu quả trên cây trồng; Phát triển bền vững mô hình du lịch sinh thái trong rừng phòng hộ ven biển nhằm nâng cao kinh tế cho hộ khoán đất rừng; Hợp tác xã tham gia thực hiện đề án 1 triệu ha lúa chất lượng cao; Tuyên truyền một số văn bản quy định về nuôi chim Yến*”. Lũy kế thực hiện 30/52 chuyên mục, đạt 57% kế hoạch.

2.2. Tư vấn, đào tạo, tập huấn, hội nghị

- Tập huấn chuyên đề

+ Quy mô 50 lớp

+ Kết quả thực hiện: Trong tháng không thực hiện. Lũy kế thực hiện 9/50 lớp tập huấn chuyên đề với 251 người tham dự, đạt 18% kế hoạch.

- Tư vấn kỹ thuật sản xuất nông nghiệp cho nông dân

+ Quy mô: 66 lớp

+ Kết quả thực hiện: Đã thực hiện 66/66 lớp với 1.500 lượt nông dân tham dự, đạt 100% kế hoạch.

- Tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác khuyến nông và tổ hợp tác, HTX về sản xuất nông nghiệp hữu cơ; Khuyến nông cộng đồng

+ Quy mô: 02 lớp

+ Kết quả thực hiện: Đã thực hiện 02/02 lớp, 60 học viên tham gia lớp học, đạt 100% kế hoạch.

- Lớp học hiện trường sản xuất nông nghiệp

- Lớp học hiện trường ứng dụng công nghệ vi sinh trong nuôi tôm sú quảng canh cải tiến

+ Quy mô 9 lớp

+ Địa điểm triển khai: xã Trần Văn Thời (2 lớp), xã Khánh Lâm (1 lớp), xã U Minh (1 lớp), xã Tân Lộc (1 lớp), xã Biển Bạch (1 lớp), phường Hòa Thành (2 lớp), phường Tân Thành (1 lớp).

+ Kết quả thực hiện: Đã tổ chức 9/9 cuộc tổng kết lớp học, 450 lượt nông dân tham dự. Đạt 100% kế hoạch.

- Lớp học hiện trường canh tác lúa thông minh giảm phát thải

+ Quy mô 02 lớp

+ Địa điểm triển khai: xã Khánh Hưng, xã Đá Bạc

+ Kết quả triển khai: Tổ chức 2 cuộc tổng kết lớp học có 120 người tham dự. Lũy kế đã tổng kết 2/2 lớp, đạt 100% kế hoạch.

- Lớp học hiện trường ủ phân hữu cơ kết hợp trồng rau màu

+ Quy mô 02 lớp

+ Địa điểm triển khai: xã Tân Hưng Đông, xã Khánh Hưng

+ Kết quả thực hiện: Tổ chức 02 cuộc tổng kết lớp học có 120 người tham dự. Lũy kế đã tổng kết 2/2 lớp, đạt 100% kế hoạch.

2.3. Nhân rộng mô hình sản xuất có hiệu quả

- Tập huấn chuyển giao kỹ thuật sản xuất nông nghiệp cho nông dân

+ Quy mô: 160 lớp

+ Kết quả thực hiện: Trong tháng không thực hiện, Lũy kế 122/160 lớp, đạt 76% kế hoạch.

- Tổ chức học tập kinh nghiệm trong tỉnh

+ Quy mô 9 chuyển

+ Kết quả thực hiện: Thực hiện 9/9 chuyển, 162 lượt nông dân tham gia, đạt 100% kế hoạch.

- Cập nhật và hoàn thiện quy trình kỹ thuật các mô hình sản xuất có hiệu quả

+ Quy mô 5 quy trình (quy trình kỹ thuật nuôi tôm QCCT 02 giai đoạn, kỹ thuật nuôi tôm thẻ chân trắng siêu thâm canh, kỹ thuật nuôi tôm cua kết hợp, kỹ thuật nuôi sò huyết, kỹ thuật nuôi cua bán thâm canh).

+ Kết quả thực hiện: Đang cập nhật và hoàn thiện các quy trình

2.4. Phát triển ứng dụng công nghệ thông tin - chuyển đổi số

- Tư vấn trực tuyến kỹ thuật sản xuất nông nghiệp trên phần mềm nông nghiệp

+ Quy mô 52 kỳ/năm

+ Kết quả thực hiện: Trong tháng thực hiện 05 kỳ nội dung: “*Khắc phục nuôi tôm mềm vỏ, ộp thân trong nuôi tôm QCCT; Quản lý sâu bệnh hại lúa Hè thu giai đoạn cuối vụ; Kiểm soát rủi ro, phát huy mô hình hiệu quả trong nuôi sò huyết thương phẩm; Tăng cường sử dụng phân hữu cơ, phân vi sinh nhằm cải thiện đất và nâng cao năng suất cây trồng; Chia sẻ kinh nghiệm nuôi tôm cua kết hợp đạt hiệu quả cao*”. Lũy kế 30/52 kỳ đạt 57% kế hoạch.

- Xây dựng Video clip chuyển tải kỹ thuật sản xuất nông nghiệp trên phần mềm nông nghiệp trên mạng xã hội

+ Quy mô 45 video clip

+ Kết quả thực hiện: Trong tháng không thực hiện. Lũy kế 41/45 video đạt 91% kế hoạch.

- Xây dựng video hướng dẫn quy trình kỹ thuật trên lĩnh vực nông nghiệp đăng tải trên phần mềm nông nghiệp trên mạng xã hội

+ Quy mô 05 video clip

+ Kết quả thực hiện: Trong tháng không thực hiện. Lũy kế đã thực hiện 01/05 video đạt 20% kế hoạch.

- Xây dựng mô hình số hóa công tác khuyến nông

Các hoạt động quảng bá, truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông nghiệp trên trang Website khuyến nông và mạng xã hội (1 hoạt động): Đang hoạt động

2.5. Ứng dụng chuyển giao kỹ thuật và tổ chức lại sản xuất, liên kết tiêu thụ sản phẩm

*** Lĩnh vực thủy sản (4 mô hình)**

- Phát triển vùng nuôi tôm sú quảng canh cải tiến 02-3 giai đoạn theo hướng hữu cơ

+ Quy mô 20 ha/điểm (2 điểm)

+ Địa điểm thực hiện: ấp Cái Bát, xã Nguyễn Việt Khái; ấp Tân Trung xã Đầm Dơi

+ Kết quả thực hiện: Trong tháng hỗ trợ giống và vật tư 2/2 điểm (số lượng giống hỗ trợ 800.000 con). Lũy kế đã tổ chức 02 cuộc hội nghị triển khai, 100 lượt nông dân tham dự; 02 lớp tập huấn kỹ thuật 60 lượt nông dân. Tiếp tục hướng dẫn hộ dân quản lý, chăm sóc theo dõi tình hình phát triển tôm nuôi.

- Mô hình ứng dụng khoa học kỹ thuật mới, giảm giá thành trong nuôi thủy sản (nuôi tôm thẻ chân trắng 02 giai đoạn)

+ Quy mô 0,1 ha/điểm

+ Địa điểm thực hiện: ấp Ba Dinh phường Hòa Thành

+ Kết quả thực hiện: Trong tháng hỗ trợ vật tư, hướng dẫn hộ dân cải tạo ao nuôi, xử lý môi trường nước trước khi thả giống. Lũy kế đã tổ chức 01 cuộc hội nghị triển khai, 50 lượt nông dân tham dự; 01 lớp tập huấn kỹ thuật 30 hộ dân; cấp phát vật tư cho hộ dân tham gia thực hiện mô hình.

- Xây dựng vùng nguyên liệu của an toàn thực phẩm liên kết và tiêu thụ sản phẩm

+ Quy mô 20 ha/điểm (2 điểm)

+ Địa điểm thực hiện: ấp Cái Nai xã Năm Căn; ấp Tân Lập xã Tân Ân

+ Kết quả thực hiện: Trong tháng hỗ trợ giống, vật tư cho các điểm, hướng dẫn hộ dân cải tạo vuông nuôi, xử lý môi trường nước trước khi thả giống. Hiện đang theo dõi, hướng dẫn người dân quản lý, chăm sóc tôm nuôi. Lũy kế đã tổ chức 02 cuộc hội nghị triển khai 100 lượt nông dân tham dự; 02 lớp tập huấn kỹ thuật 60 hộ dân trong và ngoài mô hình tham dự.

- Mô hình nuôi các đối tượng thủy, hải sản có giá trị kinh tế quy mô nông hộ (mô hình nuôi cá kèo trong ao đất nuôi tôm thâm canh kém hiệu quả)

+ Quy mô 1.500m²/điểm (1 điểm)

+ Địa điểm thực hiện: ấp Tân Thành, xã Tân Tiến

+ Kết quả thực hiện: Trong tháng hỗ trợ vật tư, hướng dẫn hộ dân cải tạo vuông nuôi, xử lý các yếu tố môi trường nước trước khi thả giống. Lũy kế đã tổ chức 01 cuộc hội nghị triển khai, 50 lượt nông dân tham dự; 01 lớp tập huấn kỹ thuật 30 hộ dân trong và ngoài mô hình tham dự.

*** Lĩnh vực chăn nuôi (1 mô hình)**

- Mô hình chăn nuôi heo thịt an toàn sinh học

+ Quy mô 50 con/điểm (1 điểm)

- + Địa điểm thực hiện: ấp Vườn Tre xã Trần Văn Thời
- + Kết quả thực hiện: Đã tổ chức 01 cuộc hội nghị triển khai, có 50 nông dân tham dự. Đang thực hiện thủ tục mua con giống, vật tư cấp cho nông dân.

3. KẾ HOẠCH SỐ 64/KH-UBND NGÀY 13/03/2023 CỦA UBND TỈNH, ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ TUẦN HOÀN NĂM 2025

3.1. Lớp học hiện trường ứng dụng chế phẩm sinh học trong nuôi cua kết hợp nuôi tôm sú quảng canh cải tiến

- Quy mô: 7 lớp
- Địa điểm triển khai: khóm 7 xã Cái Đôi Vàm; ấp Cái Nước Biển xã Phú Tân; ấp Tân Quảng B xã Cái Đôi Vàm; ấp Láng Chiêu xã Đất Mới; ấp Kinh Ba xã Tam Giang; ấp 7B xã Tam Giang; ấp 4 xã Năm Căn.
- Kết quả thực hiện: Đã tổ chức 7 cuộc tổng kết lớp học 350 lượt người tham dự. Đạt 100% kế hoạch.

3.2. Lớp học hiện trường ứng dụng công nghệ vi sinh trong nuôi tôm sú quảng canh cải tiến

- Quy mô: 9 lớp
- Địa điểm triển khai: ấp Chà Là xã Phú Mỹ; ấp Tân Lợi A xã Tạ An Khương; ấp Tân Thới xã Tạ An Khương; ấp Mương Đường xã Tạ An Khương; ấp Tân Hòa xã Sông Đốc; ấp Trần Mót xã Cái Nước; ấp Vịnh Góc xã Hưng Mỹ; Khóm Nguyễn Quy xã Cái Nước; ấp An Hưng xã Cái Nước.
- Kết quả thực hiện: Đã tổ chức 9 cuộc tổng kết lớp học 450 lượt người tham dự. Đạt 100% kế hoạch.

4. KẾ HOẠCH SỐ 04/KH-UBND NGÀY 04/01/2023 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VỀ HỢP TÁC LIÊN KẾT TRONG SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIAI ĐOẠN 2022-2025

4.1. Hỗ trợ tập huấn kỹ thuật, liên kết và tiêu thụ sản phẩm trong sản xuất nông nghiệp

- Quy mô: 31 lớp
- Kết quả thực hiện: Thực hiện 31/31 lớp, 900 lượt nông dân tham dự, đạt 100% kế hoạch.

5. HỖ TRỢ SẢN XUẤT, BẢO VỆ ĐẤT TRỒNG LÚA NĂM 2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 112/2024 NĐ-CP NGÀY 11/9/2024 QUY ĐỊNH CHI TIẾT VỀ ĐẤT TRỒNG LÚA

5.1. Lớp học tại hiện trường canh tác lúa thông minh thích ứng biến đổi khí hậu

- Quy mô: 14 lớp
- Địa điểm triển khai: xã Trần Văn Thời (03 lớp); xã Khánh Bình (02 lớp); xã Đá Bạc (03 lớp); Khánh Hưng (01 lớp) xã Khánh Lâm (02 lớp); xã Tân Lộc (02 lớp); Phường An Xuyên (01 lớp).

- Kết quả thực hiện: Tổ chức 14/14 cuộc hội nghị tổng kết lớp học, có 830 người tham dự. Đạt 100% kế hoạch.

5.2. Mô hình trồng nấm rơm kết hợp ủ phân hữu cơ vi sinh

- Quy mô 10 hộ/2.000 m²/điểm x 05 điểm

- Địa điểm triển khai: xã Khánh Hưng; xã Trần Văn Thời; xã Đá Bạc; xã Nguyễn Phích; xã Biển Bạch .

- Kết quả thực hiện: Đã tổ chức 05 cuộc họp dân tại 05 điểm triển khai mô hình để chọn hộ tham gia thực hiện, chuẩn bị tổ chức hội nghị triển khai.

5.3. Dự án nhân rộng mô hình lúa chất lượng cao phát thải thấp vùng sản xuất lúa tôm

- Quy mô 50 ha/điểm x 14 điểm

- Địa điểm thực hiện: xã Khánh Bình (02); xã Lương Thế Trân (01); xã Nguyễn Phích (03); xã Khánh An (01); xã U Minh (01); xã Thới Bình (01); xã Trí Phải (02); xã Biển Bạch (1); Phường An Xuyên (02).

- Kết quả thực hiện: Trong tháng đã tổ chức 14 cuộc hội nghị triển khai, có 700 nông dân tham dự; 14 lớp tập huấn có 420 người tham dự; hỗ trợ lúa giống, vật tư cho các hộ tham gia dự án.

5.4. Dự án nhân rộng mô hình sản xuất lúa chất lượng cao phát thải thấp

- Quy mô 30 ha/điểm x 12 điểm

- Địa điểm thực hiện: xã Khánh Hưng (02); xã Đá Bạc (01); xã Trần Văn Thời (3); xã Khánh Bình (3); Khánh Lâm (02); Phường An Xuyên (01).

- Kết quả thực hiện: Đã phối hợp với địa phương tổ chức họp dân, chọn hộ tham gia dự án, chuẩn bị tổ chức hội nghị triển khai dự án.

5.5. Dự án xây dựng mô hình sản xuất lúa chất lượng cao phát thải thấp

- Quy mô 30 ha/điểm x 02 điểm

- Địa điểm thực hiện: ấp Kinh Dón, xã Đá Bạc (02 điểm)

- Kết quả thực hiện: Đã tổ chức 02 cuộc hội nghị triển khai có 120 người tham dự; 02 lớp tập huấn kỹ thuật có 60 người tham dự. Chuẩn bị giao giống và vật tư.

6. KẾ HOẠCH SỐ 135/KH-UBND NGÀY 17/9/2021 CỦA UBND TỈNH, THÚC ĐẨY XUẤT KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN ĐẾN NĂM 2030 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU

6.1. Xây dựng mô hình nuôi tôm sú quảng canh cải tiến sử dụng chế phẩm sinh học tạo vùng nguyên liệu cung cấp cho sản phẩm OCOP

- Quy mô: 15 ha/mô hình - 02 mô hình

- Địa điểm thực hiện: ấp Ba Dinh phường Hòa Thành; ấp Hợp Tác Xã, xã Tân Hưng

- Kết quả thực hiện: Đã tổ chức 02 cuộc hội nghị triển khai, 100 lượt nông dân tham dự; 01 lớp tập huấn kỹ thuật 30 hộ dân trong và ngoài mô hình tham dự tại điểm ấp Ba Dinh phường Hòa Thành. Chuẩn bị cấp phát vật tư.

6.2. Phát triển bền vững mô hình nuôi thủy sản kết hợp gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm

- Quy mô: 10 ha/mô hình - 01 mô hình
- Địa điểm thực hiện: ấp Tân Lợi, Tân Thành, Đất Cháy, xã Trần Văn Thời.
- Kết quả thực hiện: Đã tổ chức 01 cuộc hội nghị triển khai, 50 lượt nông dân tham dự; 01 lớp tập huấn kỹ thuật 30 hộ dân trong và ngoài mô hình tham dự, cấp phát giống (200.000 tôm giống), vật tư. Tiếp tục theo dõi hướng dẫn các hộ dân chăm sóc và quản lý mô hình.

7. QUYẾT ĐỊNH SỐ 2461/QĐ-UBND NGÀY 29/9/2022 CỦA UBND BAN HÀNH KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN BỀN VỮNG GẮN VỚI CƠ CẤU NGÀNH NÔNG NGHIỆP TỈNH CÀ MAU GIAI ĐOẠN 2021 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

*** Lớp học hiện trường ứng dụng chế phẩm sinh học trong nuôi cua kết hợp nuôi tôm sú quảng canh cải tiến**

- Quy mô: 5 lớp
- Địa điểm triển khai: ấp Tân Hòa xã Trần Phán; ấp Tân Phước xã Tân Thuận; ấp Bà Thanh xã Tân Ân; ấp Vĩnh Nước Sỏi xã Đất Mũi; Khóm Rạch Gốc B xã Phan Ngọc Hiển.
- Kết quả thực hiện: Tổ chức 05 cuộc tổng kết lớp học 250 nông dân tham dự. Đạt 100% kế hoạch.

8. KẾ HOẠCH SỐ 228/KH-UBND NGÀY 23/10/2024 CỦA UBND TỈNH VỀ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TIẾT KIỆM VÀ HIỆU QUẢ TRONG SẢN XUẤT NÔNG LÂM NGƯ NGHIỆP

*** Nhân rộng hỗ trợ thiết bị sử dụng năng lượng tái tạo từ chất thải chăn nuôi heo.**

- Quy mô: 16 hệ thống/03 điểm
- Địa điểm thực hiện: xã Sông Đốc (3); xã Trần Văn Thời (3), xã Khánh An (5), Phường An Xuyên (2); Phường Lý Văn Lâm (1); Phường Hòa Thành (2).
- Kết quả thực hiện: Trong tháng tổ chức 01 cuộc hội nghị tổng kết mô hình tại xã Khánh An, có 60 người tham dự. Hiện tại các hệ thống tại các điểm lắp đặt hoạt động tốt, chuẩn bị tổng kết các điểm còn lại.

9. KẾ HOẠCH SỐ 07/K-UBND NGÀY 05/1/2023 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VỀ TUYÊN TRUYỀN AN NINH MÔI TRƯỜNG PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐẤT NƯỚC

9.1. Tập huấn tuyên truyền sản xuất nông nghiệp thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường

- Quy mô: 30 lớp
- Kết quả thực hiện: Thực hiện 30/30 lớp, 900 nông dân tham dự, đạt 100% kế hoạch.



9.2. Xây dựng video clip sản xuất nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm phát thải

- Quy mô: 30 video clip
- Kết quả thực hiện: Trong tháng xây dựng 02 video clip. Lũy kế 14/30 video đạt 46% kế hoạch.

10. CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2025

10.1. Năm 2024 chuyển sang

- Dự án sản xuất tôm sú - tôm càng xanh - lúa theo tiêu chuẩn VietGAP thích ứng biến đổi khí hậu gắn liên kết tiêu thụ sản phẩm

- + Quy mô 20 ha
- + Địa điểm triển khai: ấp 9 xã Nguyễn Phích
- + Kết quả thực hiện: Mô hình đã hỗ trợ tôm giống, lúa giống, vật tư, phân bón cho các hộ tham gia, tập huấn kỹ thuật; Trong tháng kiểm tra công tác quản lý, chăm sóc của các hộ dân tham gia mô hình, nhìn chung các hộ đều thực hiện tốt quy trình kỹ thuật của cán bộ quản lý mô hình hướng dẫn, tôm càng đến nay được 110 ngày, trọng lượng bình quân từ 35 - 40 con/kg, phát triển tốt.

- Dự án xây dựng và phát triển vùng nguyên liệu tôm sú – cua kết hợp theo hướng VietGAP gắn liên kết chuỗi giá trị

- + Quy mô 20 ha
- + Địa điểm triển khai: ấp Sapho, xã Năm Căn
- + Kết quả thực hiện: Trong tháng tổ chức 01 lớp tập huấn kỹ thuật, 30 người tham dự. Lũy kế đã tổ chức 01 cuộc hội nghị triển khai, 60 người tham dự. Chuẩn bị hỗ trợ vật tư, giống cho các hộ tham gia mô hình.

10.2. Năm 2025

**** Đào tạo nghề lao động nông thôn (Quy mô 10 lớp)***

- Kỹ thuật nuôi tôm sú quảng canh cải tiến 02 giai đoạn

- + Quy mô 6 lớp
- + Địa điểm triển khai: ấp Giao Vàm, phường Lý Văn Lâm; ấp 4, xã Nguyễn Phích; ấp 5, xã Khánh An; ấp 9, xã Tân Lộc; ấp 3, phường An Xuyên; ấp Cái Rắn A, xã Lương Thế Trân.

+ Kết quả thực hiện: Các lớp đã tập huấn xong, tổ chức thi cuối khóa, cấp chứng chỉ. Mô hình lớp học đến nay tôm thả được 100 - 105 ngày tuổi, trọng lượng bình quân đạt 30 - 40 con/kg, tỉ lệ sống đạt 40 - 50 %. Trong tháng đã tổ chức tổng kết 01/6 lớp, cấp chứng chỉ 32 học viên. Các lớp còn lại đang chuẩn bị các nội dung tổ chức tổng kết.

- Kỹ thuật trồng rau màu

- + Quy mô 2 lớp
- + Địa điểm triển khai: xã Lương Thế Trân, xã Trí Phải.

+ Kết quả thực hiện: Hiện lớp nghề tại xã Lương Thế Trân đã tập huấn xong, đang chức ôn tập, kiểm tra cuối khoá; lớp còn lại tiếp tục tổ chức tập huấn các chuyên đề tiếp theo cho học viên theo kế hoạch.

- Kỹ thuật trồng cây kiểng

+ Quy mô 2 lớp

+ Địa điểm triển khai: xã Thới Bình, xã Hưng Mỹ

+ Kết quả thực hiện: Các lớp đã tập huấn xong, tổ chức thi cuối khóa, cấp chứng chỉ. Chuẩn bị tổng kết lớp học.

*** Xây dựng mô hình**

- Dự án ứng dụng cơ giới hoá và chế phẩm sinh học trong nuôi tôm QCCT gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm (nuôi tôm sú QCCT)

+ Quy mô 40 ha (20 ha/mô hình x 02 mô hình)

+ Địa điểm triển khai: ấp Nhà Phấn Góc xã Lương Thế Trân; ấp Hiệp Hòa Tây xã Thanh Tùng

+ Kết quả thực hiện: Trong tháng tổ chức 02 lớp tập huấn kỹ thuật, 60 nông dân tham dự; hỗ trợ tôm giống vật tư (800.000 con) cho các điểm tham gia mô hình. Lũy kế đã tổ chức 02 cuộc hội nghị triển khai, 100 hộ dân tham dự. Tiếp tục hướng dẫn hộ dân quản lý chăm sóc tôm nuôi.

- Dự án nuôi tôm sú QCCT ứng dụng vi sinh thích ứng với biến đổi khí hậu gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm (nuôi tôm sú QCCT)

+ Quy mô 20 ha/mô hình (02 mô hình)

+ Địa điểm triển khai: ấp Cái Bát xã Hồ Thị Kỷ; ấp Tân Phong xã Phú Tân.

+ Kết quả thực hiện: Trong tháng tổ chức 02 lớp tập huấn hướng dẫn kỹ thuật nuôi tôm sú QCCT ứng dụng vi sinh thích ứng với biến đổi khí hậu gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm, có 60 nông dân tham dự; hỗ trợ giống, vật tư cho các hộ tham gia dự án (02/02 điểm). Lũy kế đã tổ chức 02 cuộc hội nghị triển khai, 100 người tham dự. Tiếp tục hướng dẫn hộ dân quản lý chăm sóc tôm nuôi.

11. CHƯƠNG TRÌNH KHUYẾN NÔNG QUỐC GIA

11.1. Mô hình canh tác lúa - tôm hữu cơ

- Quy mô: 30 ha/điểm (3 điểm), mỗi điểm 10 ha

- Địa điểm thực hiện: ấp 9 xã Khánh An, ấp 6 xã Nguyễn Phích, ấp Tà Ky xã Hồng Dân.

- Kết quả thực hiện: Trong tháng tiến hành kiểm tra, hướng dẫn nông dân rửa mặn chuẩn bị xuống giống vụ lúa. Lũy kế đã hỗ trợ giống, vật tư, tập huấn kỹ thuật (6 lớp), có 180 người tham dự, 02 cuộc hội nghị xây dựng mô hình liên kết sản xuất kinh doanh cho các hộ tham gia mô hình, có 200 người tham dự. Hiện tôm tại các điểm hộ dân đã thu hoạch đợt 1 năng suất đạt 250 - 300 kg/ha, tôm giống thả đợt 2 được 96 ngày, trọng lượng bình quân 40 - 50 con/kg.

11.2. Mô hình nuôi tôm sú, sò huyết kết hợp dưới tán rừng gần với liên kết tiêu thụ sản phẩm

- Quy mô 38 ha (1 điểm)
- Địa điểm thực hiện: ấp Thuận Tạo, xã Tân Tiến
- Kết quả thực hiện: Tiếp tục hướng dẫn các hộ dân cải tạo vuông nuôi, chuẩn bị thả giống.

12. HOẠT ĐỘNG BAN GIÁM ĐỐC

- Dự Hội nghị triển khai Dự án nhân rộng mô hình lúa chất lượng cao phát thải thấp vùng sản xuất lúa tôm xã Thới Bình; hội nghị triển khai dự án nhân rộng mô hình lúa chất lượng cao phát thải thấp vùng sản xuất lúa - tôm xã Khánh An, xã U Minh và phường Tân Xuyên.

- Dự Hội nghị điển hình tiên tiến Sở Nông nghiệp và Môi trường lần thứ I năm 2025.

- Dự Hội đồng đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở.

- Dự họp xem xét giải quyết chính sách, chế độ cho công chức, viên chức, người lao động đăng ký nghỉ chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

- Dự Hội nghị sơ kết đẩy nhanh tiến độ nhân rộng mô hình nuôi tôm chân trắng siêu thâm canh tuần hoàn ít thay nước, an toàn sinh học (RAS-IMTA); triển khai kế hoạch thực hiện đột phá ngành hàng tôm, cua, lúa phân đấu thi đua tăng trưởng khu vực I, góp phần đạt mục tiêu GRDP 8% năm 2025.

- Xử lý công việc thường xuyên của đơn vị.

13. CÔNG TÁC KHÁC

- Đăng tải tin Thời tiết nông vụ trên phần mềm Nông nghiệp Cà Mau trong tháng thực hiện được 05 bản tin, lũy kế thực hiện 117 bản tin.

- Tổng hợp diện tích các loại hình nuôi thủy sản, trồng trọt.

- Tiếp tục hỗ trợ các hoạt động của tổ Công nghệ số và Khuyến nông cộng đồng trên địa bàn các xã, phường.

- Chỉ đạo các phòng, trạm tiếp tục rà soát, theo dõi tình hình biến động các yếu tố môi trường trong ao nuôi, nắm lại tình hình bệnh trên các đối tượng cây trồng vật nuôi để có giải pháp chỉ đạo kịp thời.

14. CÔNG TÁC PHỐI HỢP

- Phối hợp với các UBND xã, phường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 015/KH-UBND ngày 21/7/2025 của UBND tỉnh về phát triển sản xuất lúa gạo trên địa bàn tỉnh Cà Mau năm 2025; Kế hoạch số 016/KH-UBND ngày 22/7/2025 của UBND tỉnh về phát triển đột phá ngành hàng tôm trên địa bàn tỉnh Cà Mau năm 2025; Kế hoạch số 017/KH-UBND ngày 22/7/2025 của UBND tỉnh về phát triển ngành hàng cua năm 2025; Hướng dẫn sử dụng kinh phí bảo vệ đất trồng lúa theo Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Phối hợp địa phương khảo sát các vùng nuôi cua, các mô hình nuôi cua đạt chuẩn quốc tế, chuẩn hữu cơ và các vùng nuôi có tiềm năng, làng nghề ven biển; nguồn nguyên liệu Cua phục vụ hoạt động tham quan tại sự kiện Ngày Hội Cua Cà Mau năm 2025.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ khuyến nông, mô hình, dự án trên địa bàn phụ trách.

- Chỉ đạo các trạm Khuyến nông, cán bộ KTSXCS xã tiếp tục phối hợp với Phòng Kinh tế UBND các xã, phường tiếp tục rà soát diện tích nuôi tôm QCCT, STC; nắm tình hình dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản trên địa bàn các xã, phường.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THÁNG 10/2025

1. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, TẬP HUẤN

- Thực hiện các chuyên đề kinh tế thủy sản, bạn nhà nông, nông nghiệp môi trường trên sóng Phát thanh truyền hình Cà Mau; tư vấn trực tuyến định kỳ hàng tuần trên phần mềm Nông nghiệp Cà Mau; tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo chuyên đề.

- Xây dựng các video clip chuyển tải kỹ thuật sản xuất nông nghiệp đăng tải trên phần mềm nông nghiệp và kênh youtube Khuyến nông Cà Mau.

2. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI MÔ HÌNH

- Tiến hành cấp phát vật tư, giống cho các hộ dân tham gia thực hiện dự án, mô hình. Hướng dẫn người dân cải tạo vuông nuôi trước khi thả giống.

- Hướng dẫn người dân các biện pháp rửa mặn chuẩn bị cho canh tác lúa tôm.

- Tiếp tục hướng dẫn người dân quản lý, chăm sóc cây trồng vật nuôi đối với các mô hình, dự án năm 2025 đã thả giống.

3. CÔNG TÁC PHỐI HỢP

Tiếp tục phối hợp với UBND xã, phường trong công tác hỗ trợ tập huấn, tư vấn kỹ thuật cho nông dân về sản xuất nông nghiệp; hướng dẫn hỗ trợ người dân các biện pháp kỹ thuật sản xuất cho vụ lúa Hè thu.

4. CÔNG TÁC KHÁC

- Đăng tải tin Thời tiết nông vụ trên phần mềm Nông nghiệp Cà Mau.

- Tổng hợp diện tích các loại hình nuôi thủy sản, trồng trọt.

- Tiếp tục hỗ trợ các hoạt động của tổ Công nghệ số và Khuyến nông cộng đồng trên địa bàn các xã, phường.

- Chỉ đạo các phòng, trạm tiếp tục rà soát, theo dõi tình hình biến động các yếu tố môi trường trong ao nuôi, nắm lại tình hình bệnh trên các đối tượng nuôi trồng thủy sản để có giải pháp chỉ đạo kịp thời.

- Thực hiện một số công việc thường xuyên của đơn vị.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

1. Những mặt đạt được

- Công tác tuyên truyền, tập huấn chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật được triển khai kịp thời, phù hợp nhu cầu thực tế tại địa phương từ đó giúp bà con tháo gỡ được phần nào những khó khăn vướng mắc trong sản xuất.

- Hiện nay nhu cầu về sản phẩm an toàn, chất lượng cao ngày càng tăng nên việc triển khai xây dựng các mô hình theo hướng liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, sản xuất theo hướng hữu cơ hoặc các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo chuyên đề... được đa phần người dân quan tâm tại các địa phương từ đó có thể góp phần thay đổi được tư duy sản xuất.

- Nhờ ứng dụng khoa học kỹ thuật cũng như đổi mới trong các loại hình sản xuất mà công tác triển khai xây dựng mô hình được bà con quan tâm và tham gia thực hiện tạo điều kiện bà con có thể tiếp cận, học tập và làm theo các quy trình kỹ thuật mới từ đó nâng cao trình độ sản xuất.

2. Khó khăn

- Một số phương án thâm định còn chậm nên công tác triển khai mô hình, dự án chưa phù hợp mùa vụ canh tác từ đó ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng.

- Do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu ngày càng phức tạp, dịch bệnh, ô nhiễm môi trường ngày càng nghiêm trọng gây khó khăn trong sản xuất nên ảnh hưởng đến tỷ lệ thành công của các mô hình.

- Giá sản phẩm đầu ra đôi khi không ổn định, bấp bênh và tình trạng “được mùa mất giá” vẫn còn diễn ra.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động tháng 09/2025 của Trung tâm Khuyến nông, kính gửi báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ TTKN;
- Chi cục TT và BVTV (p/h);
- Các Phòng, trạm KN;
- Lưu: VT, HCTH.(Thúy)

TL. GIÁM ĐỐC
KT. TRƯỞNG PHÒNG HC-TH
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn An Khánh